

Chúa Giêsu giống các thần thánh khác?

CÂU HỎI:

Trước Đức Kitô hàng ngàn năm đã có những vị thần thánh - con trai đầu lòng- giáng trần do thần linh tác động đến các bà mẹ trần gian đồng trinh, nghĩa là thụ thai mà không qua giao hợp vợ chồng như người thường. Theo Encyclopedia Wikipedia (WP) ta có:

1. Horus (Ai Cập 3000 BC) mẹ là Isis, làm nhiều phép lạ, chết rồi sống lại lên trời, đồng bản tính với cha là thần Osiris
2. Attis (Hy Lạp 1200 BC) mẹ là Nana, làm nhiều phép lạ, chết rồi sống lại lên trời.
3. Krishna (Ấn Độ 900 BC) mẹ là Devaki, làm nhiều phép lạ, chết rồi sống lại lên trời.
4. Dionysus (Hy Lạp 500 BC) mẹ là Persephone mang thai bởi rắn thần, làm nhiều phép lạ, chết rồi sống lại lên trời.
5. Mithra (Iran 1200 BC) làm nhiều phép lạ, chết rồi sống lại, lên trời,
6. Buddha (Ấn Độ 500 BC) mẹ nằm mơ thấy một voi trắng 6 ngà chui vào bụng thể là mang thai Phật, xuất gia ở tuổi 29 về niết bàn ở tuổi 35.
7. Romulus (Lamã 771 BC) mẹ là Rhea Silvia, cha là thần Mars, sáng lập ra thành Rôma ngày nay, bị Nghị Viện giết, sống lại và được thần cha Mars đưa về thiên đàng.

Tổng quát mà nói thì Đức Kitô của chúng ta cũng có cuộc đời na ná như những thần thánh trên đây nghĩa là cũng sinh ra bởi mẹ là người phàm, cha là thần thánh, làm nhiều điều kỳ diệu, chết rồi sống lại và lên trời.

TRẢ LỜI:

Chuyện cho rằng Kitô Giáo sao chép các tôn giáo khác là chuyện muôn thủa, nhưng thỉnh thoảng vẫn có người lặp lại. Không rõ người viết những điều trên đây là một câu hỏi, hay một câu nhận xét sau quá trình nghiên cứu.

Vì không rõ ý định của người nêu vấn đề này, nên phần sau đây sẽ không hẳn là một câu trả lời, mà chỉ muốn trình bày một vài điểm trong Thánh Kinh liên quan đến câu:

'Tổng quát mà nói thì Đức Kitô của chúng ta cũng có cuộc đời na ná như những thần thánh trên đây'.

Chữ 'na ná' có thể hiểu theo ba nghĩa sau đây:

1. Cuộc đời của Đức Kitô là một dạng sao chép lại những câu truyện thần thánh trước đó.

Có một điều lạ là những người suy nghĩ rằng các dân tộc sao chép lẫn nhau chứ không có gì mới mẻ cả lại không nghĩ rằng đó là một điều tốt chứ không phải điều xấu. Giả sử nhân loại không học hỏi lẫn nhau thì xã hội loài người sẽ như thế nào ? Chia sẻ, học hỏi lẫn nhau là một trong những nhân tố quyết định giúp cho loài người phát triển được như ngày hôm nay về mọi phương diện.

Cũng thế, Thánh Kinh là kho tàng của nhân loại, chứa đựng rất nhiều truyền thống của nhiều dân tộc khác nhau. Những người tin vào Thánh Kinh cũng được khuyên không nên giữ Thánh Kinh làm tài sản riêng mình, mà phải truyền bá Thánh Kinh cho khắp mọi dân mọi nước. Các học giả đều nói rằng Thánh Kinh đã sử dụng rất nhiều nguồn tư liệu khác nhau, đôi khi không hoàn chỉnh, thậm chí đối chọi nhau. Vì thế Thánh Kinh phản ánh lịch sử của nhân loại, đúng có, sai có, và chính điều này làm nên giá trị của Thánh Kinh.

Cuộc đời của Đức Kitô là trọng tâm của Thánh Kinh, nên cũng chứa đựng những yếu tố của Thánh Kinh như đã nói ở trên. Điều này khiến cuộc đời của Ngài trở thành kho tàng của toàn thể nhân loại. Mỗi dân tộc cũng có thể thấy cuộc đời của Đức Kitô có nét giống nền văn hóa của mình.

2. Đức Kitô cũng na ná như các thần thánh ở khắp nơi trên thế giới, xuất hiện trước Ngài.

Thần thoại là một phương tiện để loan truyền và bảo tồn văn hóa rất hữu hiệu thời cổ đại. Tuy nhiên đến thời Đức Kitô (đầu Công Nguyên) thì đa số những thần thoại hoặc đi vào lịch sử, văn học, tôn giáo, văn hóa, hoặc truyền thống dân tộc nào đó. Xem danh sách các vị thần thánh được nêu ra ở trên thì đều trước Đức Kitô hàng trăm hoặc thậm chí hàng ngàn năm.

Việc so sánh những câu truyện cách nhau nhiều thế kỷ, thuộc nhiều nền văn hóa khác nhau, trong thời đại thông tin hạn chế như vậy, thì thật là khiên cưỡng, không có tính khoa học, và có thể nói là giống như chuyện thần thoại thời hiện đại.

Tuy nhiên, có một cách để giải thích những chi tiết tương đồng nào đó trong tất cả các truyện thần thoại theo hướng tích cực của Thánh Kinh là chúng đều có chung một nguồn gốc: Thiên Chúa. Cách giải thích này không xa với các giả thuyết của khoa học là loài người có chung một nguồn gốc hoặc

một điểm xuất phát.

Nếu chấp nhận thuyết chung một nguồn gốc này của khoa học thì sẽ thấy kho tàng tinh thần của nhân loại đều từ một gốc, và sẽ giúp mọi người chia sẻ cũng như hợp tác với nhau vì lợi ích chung một cách dễ dàng hơn. Công đồng Vatican II cũng nhìn nhận rằng những sự tốt đẹp của nhân loại là tiền đề để dẫn mọi người đến với Phúc Âm (Cf. Lumen gentium 16). Nói một cách rộng ra, những gì xảy ra trước Đức Kitô đều không ngoài mục đích của Thiên Chúa là giúp chuẩn bị một cách từ từ cho mọi người đón nhận Đức Kitô.

Tuy nhiên, có một số sự khác biệt trong cuộc đời Đức Kitô mà khó lòng có thể tìm được trong tất cả các truyền thống trước đó. Ví dụ:

a. Các nhân vật trong thần thoại thường không được mô tả như con người, mà có những chi tiết kỳ bí về cách họ ra đời, hình dạng thân thể của họ, cuộc sống của họ, và quan hệ của họ với con người.

Đức Kitô làm người thực sự. Hình dạng của ngài từ lúc sinh ra đến lúc đi rao giảng, chết và phục sinh đều giống con người 'một trăm phần trăm'. Xin đơn cử vài ví dụ:

Luca 2, 6-18: 'Khi hai người đang ở đó, thì bà Ma-ri-a đã tới ngày mãn nguyệt khai hoa. Bà sinh con trai đầu lòng, lấy tã bọc con, rồi đặt nằm trong máng cỏ, vì hai ông bà không tìm được chỗ trong nhà trọ.

.....

Anh em cứ dấu này mà nhận ra Người: anh em sẽ gặp thấy một trẻ sơ sinh bọc tã, nằm trong máng cỏ.”

.....

Họ liền hồi hả ra đi. Đến nơi, họ gặp bà Ma-ri-a, ông Giu-se, cùng với Hai Nhi đặt nằm trong máng cỏ. Thấy thế, họ liền kể lại điều đã được nói với họ về Hai Nhi này. Nghe các người chần chiên thuật chuyện, ai cũng ngạc nhiên.'

Nhận xét: Hai nhi Giêsu không lạ lùng như hình vẽ trong những thiếp Giáng Sinh đắt tiền, mà giống y như những em bé con của những người di dân nghèo khổ. Chi tiết lạ lùng ở đây (thiên thần ca hát) thì chỉ có những người chần chiên biết, có lẽ cả Đức Mẹ và Thánh Giuse cũng không biết, nên 'Nghe các người chần chiên thuật chuyện, ai cũng ngạc nhiên.' (c. 18)

- **Gioan 20,14-15:** Nói xong, bà quay lại và thấy Đức Giê-su đứng đó, nhưng bà không biết là Đức

Giê-su. Đức Giê-su nói với bà : “Này bà, sao bà khóc ? Bà tìm ai ?” Bà Ma-ri-a tưởng là người làm vườn, liền nói : “Thưa ông, nếu ông đã đem Người đi, thì xin nói cho tôi biết ông để Người ở đâu, tôi sẽ đem Người về.”

Nhận xét: Chúa Giê-su Phục Sinh không hoành tráng như óc tưởng tượng của loài người. Ngài giống như một người làm vườn phải đi làm kiếm kế sinh nhai từ sáng sớm.

b. Sau khi họ ra đi thì chỉ một số rất ít những vị thần thánh trong thần thoại trở thành tâm điểm của tôn giáo với một học thuyết có giá trị.

Việc Chúa Giêsu giống con người đến nỗi người ta không nhận ra ngài không phải là chuyện tình cờ, mà là một học thuyết nền tảng của Đức Tin Kitô Giáo. Ví dụ:

Mátthêu 5, 34-46: Bấy giờ Đức Vua sẽ phán cùng những người ở bên phải rằng: ‘Nào những kẻ Cha Ta chúc phúc, hãy đến thừa hưởng Vương Quốc dọn sẵn cho các ngươi ngay từ thuở tạo thiên lập địa. Vì xưa Ta đói, các ngươi đã cho ăn; Ta khát, các ngươi đã cho uống; Ta là khách lạ, các ngươi đã tiếp rước; Ta trần truồng, các ngươi đã cho mặc; Ta đau yếu, các ngươi đã thăm viếng; Ta ngồi tù, các ngươi đến hỏi han.’ Bấy giờ những người công chính sẽ thưa rằng: ‘Lạy Chúa, có bao giờ chúng con đã thấy Chúa đói mà cho ăn, khát mà cho uống; có bao giờ đã thấy Chúa là khách lạ mà tiếp rước; hoặc trần truồng mà cho mặc ? Có bao giờ chúng con đã thấy Chúa đau yếu hoặc ngồi tù, mà đến hỏi han đâu ?’ Đức Vua sẽ đáp lại rằng: ‘Ta bảo thật các ngươi : mỗi lần các ngươi làm như thế cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây, là các ngươi đã làm cho chính Ta vậy.’ Rồi Đức Vua sẽ phán cùng những người ở bên trái rằng: ‘Quân bị nguyên rửa kia, đi đi cho khuất mắt Ta mà vào lửa đời đời, nơi dành sẵn cho tên Ác Quỷ và các sứ thần của nó. Vì xưa Ta đói, các ngươi đã không cho ăn; Ta khát, các ngươi đã không cho uống; Ta là khách lạ, các ngươi đã không tiếp rước; Ta trần truồng, các ngươi đã không cho mặc; Ta đau yếu và ngồi tù, các ngươi đã chẳng thăm viếng.’ Bấy giờ những người ấy cũng sẽ thưa rằng: ‘Lạy Chúa, có bao giờ chúng con đã thấy Chúa đói, khát, hoặc là khách lạ, hoặc trần truồng, đau yếu hay ngồi tù, mà không phục vụ Chúa đâu ?’ Bấy giờ Người sẽ đáp lại họ rằng: ‘Ta bảo thật các ngươi: mỗi lần các ngươi không làm như thế cho một trong những người bé nhỏ nhất đây, là các ngươi đã không làm cho chính Ta vậy.’ Thế là họ ra đi để chịu cực hình muôn kiếp, còn những người công chính ra đi để hưởng sự sống muôn đời.”

Nhận xét: Nếu Đức Kitô chỉ na ná giống con người, hoặc na ná giống như những truyện chúng ta biết, thì chúng ta có thể nói với Ngài rằng con thấy người vô gia cư, người bệnh nhân, người già yếu , v.v ... chỉ na ná giống Chúa nên con không chắc lắm. Nhưng nếu Phúc Âm đã dạy chúng ta: 'Chính

Chúa đó' (Gioan 21, 7) thì phần còn lại là do chúng ta quyết định.

3. Câu truyện về Đức Kitô cũng na ná như câu truyện của các thần thánh ở khắp nơi trên thế giới.

Cách kể các câu truyện thần thoại, hay cách trình bày các tôn giáo, có thể có những nét tương đồng vì chúng được thể hiện bằng ngôn ngữ và trí tuệ của nhân loại. Tuy nhiên, cần phân biệt giữa phương tiện biểu đạt và bản chất của vấn đề:

a. Có một sự khác biệt rất lớn giữa một trình thuật và thực tế mà trình thuật đó diễn tả. Nói một cách khác, lời văn không bao giờ diễn đạt trọn vẹn được vấn đề, đặc biệt là những vấn đề trừu tượng hay tâm linh.

Làm sao cắt nghĩa được tình yêu!

Có nghĩa gì đâu, một buổi chiều

Nó chiếm hồn ta bằng nắng nhạt,

Bằng mây nhẹ nhẹ, gió hiu hiu...

(Xuân Diệu)

Do đó, không nên chỉ dựa vào những mô tả của thần thoại về các thần thánh. Nhiều trường đại học có khoa thần thoại học. Họ phải nghiên cứu nhiều lãnh vực khác nhau liên quan đến thần thoại để tìm ra những gì thiết thực cho nhân loại.

Ví dụ: Việt Nam cũng có nhiều thần thoại như Bà Âu Cơ, Thánh Gióng, v.v... Hy vọng không có người Việt Nam nào từ chối tin vào ý nghĩa của những thần thoại này dù ngôn ngữ có vẻ không đủ sức thuyết phục người hiện đại.

b. Có nhiều dị bản, hoặc nhiều cách kể khác nhau về cùng một câu truyện. Những dị bản hay những cách kể truyện này rất cần thiết vì chúng bổ sung cho nhau. Khi đọc trên mạng thì thường chỉ có thông tin hạn chế, nhưng nếu đến một buổi hội thảo thì vấn đề sẽ được mở rộng hơn, và nếu tham dự một vài khóa học của những đại học có chất lượng thì sẽ khác hơn rất nhiều. Ví dụ nếu tra cứu về Đức Phật mà chỉ nói đến việc mẹ ngài thụ thai bởi voi sáu ngà thì không khác gì thầy mù sờ voi. Có không biết bao nhiêu dị bản và những câu truyện khác nhau về việc đản sanh của Đức Phật mà bây giờ người ta vẫn còn nghiên cứu trong các đại học khác nhau.

Cho nên không thể lấy một câu nào đó nói về cuộc đời của Đức Phật để so sánh với một câu nói về cuộc đời của Đức Kitô. Hai vị có hai cuộc đời được nhiều người mô tả bằng nhiều cách khác nhau. Loài người không thể nào có đủ giấy mực để ghi chép về cuộc đời của một vị (Cf. Gioan 21, 25) chứ đừng nói gì đến chuyện so sánh hai vị với nhau.

Đức Giêsu là Ngôi Lời đã hóa thành người phàm và đã cư ngụ giữa chúng ta (Gioan 1, 14) thì chắc chắn 'Không có gì lạ dưới ánh mặt trời' (Gv 1, 9) đối với Ngài cả.

Kết luận: Mỗi người có cách nói về Đức Kitô khác nhau. Xin mượn lời của Thánh Phaolô.

Phi-líp-phê 1, 15-18: 'Đã hẳn, có những kẻ rao giảng về Đức Ki-tô vì lòng ganh tị và tranh chấp, song những người khác lại làm công việc đó vì ý ngay lành. Những người này làm vì bác ái, bởi họ biết rằng tôi được chỉ định để lo bệnh vực Tin Mừng. Còn những người kia thì loan báo Đức Ki-tô vì tính ưa tranh giành, họ không có lòng ngay, tưởng làm như thế là gây thêm khổ cho tôi, trong lúc tôi bị xiềng xích. Nhưng không sao đâu ! Dù thế nào đi nữa với ý lành hay ý xấu, cuối cùng Đức Ki-tô được rao giảng là tôi mừng. Và tôi sẽ còn mừng nữa.'

Lm John Minh